

PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA TỐT ĐẸP CỦA LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG NGƯỜI KHMER VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

LÝ THỊ BÉ LUYỄN*

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, quá trình giao lưu văn hóa, một số nét đẹp truyền thống của lễ hội đang phải đối mặt với nguy cơ mai một, một vài sắc thái văn hóa cổ truyền mới chỉ chú trọng đến hình thức mà chưa được khôi phục phát huy giá trị văn hóa truyền thống và giá trị giáo dục hiện có của nó. Bài viết đánh giá công tác quản lý hoạt động lễ hội truyền thống của người Khmer khu vực đồng bằng sông Cửu Long, từ đó đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với lễ hội truyền thống của người Khmer nhằm phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong phát triển kinh tế - xã hội.

Từ khóa: Quản lý nhà nước; lễ hội truyền thống; người Khmer; vùng đồng bằng sông Cửu Long; phát huy; giá trị văn hóa.

In the context of international integration and cultural exchange, some traditional aspects of Khmer festivals are at risk of being lost. Moreover, certain elements of traditional culture have been reduced to mere formalities without fully revitalizing or utilizing their inherent cultural and educational values. This article evaluates the management of traditional Khmer festivals in the Mekong Delta region and proposes solutions to enhance the effectiveness of state management over these festivals. The goal is to promote the cultural values of Khmer traditions as a driver for socio-economic development.

Keywords: State management; traditional festivals; Khmer people; Mekong Delta region; promotion; cultural values.

NGÀY NHẬN: 12/9/2024 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 25/10/2024 NGÀY DUYỆT: 18/11/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.346.2024.1016>

1. Đặt vấn đề

Đồng bằng sông Cửu Long còn được gọi là Tây Nam Bộ, có 13 đơn vị hành chính cấp tỉnh, gồm các tỉnh: Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Vĩnh Long, Trà Vinh, Hậu Giang, Sóc Trăng, Đồng Tháp, An Giang, Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau và thành phố Cần Thơ. Hiện vùng chiếm 13% diện tích cả nước với

hơn 18 triệu dân sinh sống, (chiếm 19,8% dân số cả nước). Trong đó, đồng bào Khmer có khoảng 1,2 triệu người, chiếm 6,7% dân số sinh sống tập trung chủ yếu ở các tỉnh Sóc Trăng, Trà Vinh, An Giang¹. Người Khmer là một tộc người thiểu số trong cộng đồng 54

* ThS, Trường Đại học Trà Vinh

dân tộc Việt Nam, cư trú tập trung ở đồng bằng sông Cửu Long và có nền văn hóa truyền thống phong phú, đặc sắc, mang đậm nét văn hóa Ấn Độ và Phật giáo với hơn 1.000 lễ hội, trong đó lễ hội dân gian truyền thống chiếm gần 70%.

Một số lễ hội tiêu biểu của người Khmer đồng bằng sông Cửu Long, như: (1) Lễ hội Chôl Chnăm Thmây (Chaul Chnam Thmay) là lễ hội mừng năm mới theo lịch cổ truyền của dân tộc Khmer; (2) Lễ hội Sen Đôn Ta (Sel Đolta) có ý nghĩa như lễ vu lan báo hiếu của đạo Phật; (3) Lễ hội Ok Om Bok còn gọi là lễ cúng Trăng (Pithi thvay pras - chanh) hay “Đút cốm dẹp”, một lễ hội dân gian lớn trong năm của người Khmer tổ chức vào đầu rằm tháng 10 âm lịch hàng năm - khi kết thúc vụ mùa, để bày tỏ lòng biết ơn đối với Thần Mặt trăng - vị thần theo tín ngưỡng của người Khmer; (4) Lễ hội Dâng y Kathina (Lễ dâng y cà sa) là nghi lễ quan trọng gắn liền với tín ngưỡng Phật giáo Nam tông, mang thông điệp văn hóa độc đáo của sự “cho” và “nhận” trong đời sống đồng bào Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long.

2. Thực trạng quản lý hoạt động tổ chức lễ hội truyền thống của người Khmer khu vực đồng bằng sông Cửu Long

Những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, ngành Văn hóa Thể thao và Du lịch vùng đồng bằng sông Cửu Long đã nhanh chóng triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, như: *Luật Di sản văn hóa* năm 2001 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành một số văn bản nhằm tăng cường công tác quản lý cũng như khuyến khích người dân thực hiện nếp sống văn minh trong cuộc sống cũng như lễ hội, cụ thể: Quyết định số 848/QĐ-BVHTTDL ngày 08/3/2019 phê duyệt Kế hoạch tuyên truyền, khuyến nghị người dân không đốt vàng mã tại di tích, cơ

sở thờ tự và lễ hội; Quyết định số 1983/QĐ-BVHTTDL ngày 04/6/2019 phê duyệt Đề án Tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội giai đoạn 2020 - 2021; Quyết định số 3020/QĐ-BVHTTDL ngày 30/8/2019 ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa mê tín dị đoan, loại bỏ hủ tục lạc hậu, văn hóa phẩm đồi trụy trái với thuần phong mỹ tục giai đoạn 2020 - 2022...

Ngày 03/8/2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành “Bộ tiêu chí về môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống” theo Quyết định số 2068/QĐ-BVHTTDL nhằm củng cố thêm hành lang pháp lý cho hoạt động quản lý nhà nước về lễ hội, bảo đảm sự phát triển bền vững cho các lễ hội truyền thống được tổ chức tại các địa phương trên cả nước.

Bên cạnh sự phát triển bền vững, để trung hòa được lợi ích về kinh tế và lợi ích văn hóa - xã hội của các lễ hội truyền thống, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành văn bản số 3811/BVHTTDL-VHCS ngày 12/9/2023 về việc tăng cường công tác quản lý và tổ chức lễ hội. Theo đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đã chủ động xây dựng các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các phòng Văn hóa và Thông tin tăng cường công tác quản lý tổ chức lễ hội, các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và các hoạt động văn hóa truyền thống, hoạt động kinh doanh, dịch vụ văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội.

Nhờ làm tốt công tác triển khai các văn bản pháp luật, chính sách của Nhà nước và các cơ quan chức năng, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long đã phát huy tốt giá trị truyền thống dân tộc, đặc biệt là bảo tồn các lễ hội, phong tục tập quán tốt đẹp của người Khmer theo xu hướng lành mạnh, tiến bộ, tiết kiệm, tổ chức các hoạt động văn hóa dân gian, diễn xướng dân gian, dân ca, giới thiệu những giá trị văn hóa của dân tộc Khmer.

Bên cạnh đó, hoạt động văn hóa, thể thao truyền thống được quảng bá nhằm giới thiệu hình ảnh, đất nước, con người Việt Nam và mỹ tục truyền thống văn hóa lâu đời tốt đẹp, độc đáo của dân tộc Khmer trên địa bàn; khẳng định bản lĩnh, trí tuệ, tâm thức hướng về nguồn cội của cộng đồng, làm nên vẻ đẹp của các tín ngưỡng, tôn giáo.

Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho cho 12.509 người dân tộc thiểu số tại địa phương thông qua các dự án du lịch cộng đồng của vùng; thu hút 423 người dân tộc thiểu số vào các hoạt động hướng dẫn viên du lịch³; sản xuất hàng hóa thủ công mỹ nghệ, dịch vụ lưu trú, ẩm thực truyền thống... Điều này không chỉ giúp bảo tồn văn hóa, những giá trị tốt đẹp mà còn tạo ra thu nhập ổn định cho các hộ gia đình, bình quân 5,2 triệu/người/tháng⁴. Các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, phát triển các làng nghề truyền thống và khuyến khích khởi nghiệp đã giúp người dân tộc thiểu số có cơ hội tiếp cận các ngành nghề mới, tạo việc làm bền vững cho nhiều lao động của địa phương, góp phần tăng thu nhập và cải thiện đời sống của người dân địa phương nói riêng và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội tại các tỉnh trong vùng.

Các lễ hội truyền thống, phong tục tập quán của người dân được bảo tồn và phát huy; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao của đồng bào ngày càng đa dạng và phong phú; vai trò chủ thể văn hóa và đời sống của người dân ngày càng được nâng lên; văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer được giới thiệu, quảng bá trong và ngoài nước, các công trình kiến trúc nghệ thuật, di tích lịch sử của đồng bào Khmer được bảo tồn, trùng tu tôn tạo, trở thành những điểm tham quan, tìm hiểu các giá trị văn hóa hấp dẫn của Nhân dân địa phương và khách du lịch.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc quản lý, tổ chức hoạt động lễ hội truyền thống của đồng bào Khmer khu vực

đồng bằng sông Cửu Long còn một số hạn chế, như:

(1) Công tác quản lý, tổ chức lễ hội chưa bảo đảm về mặt không gian và thời gian nên không tránh khỏi những bất cập, như: mất trật tự; an toàn vệ sinh thực phẩm, chen lấn, xô đẩy; nạn mê tín dị đoan, đốt vàng mã, lưu hành ấn phẩm trái quy định còn diễn ra nhiều tại các lễ hội.

(2) Công tác quản lý, tổ chức lễ hội đôi khi còn mang tính hình thức; bố trí công việc còn chồng chéo hoặc không được tham gia quản lý trong các lễ hội. Đơn cử, như: lễ hội truyền thống Ok Om bok, Hội chợ Thương mại, Cuộc thi Đua Ghe Ngo,... đều cần sử dụng ngân sách nhà nước, vì vậy, Sở Tài chính các tỉnh cần có những hướng dẫn trong sử dụng, thu, chi ngân sách cho các hoạt động của lễ hội.

3. Một số giải pháp phát huy giá trị văn hóa của lễ hội truyền thống của người Khmer khu vực đồng bằng sông Cửu Long

Một là, tăng cường sự phối hợp giữa các địa phương trong công tác quản lý lễ hội truyền thống và cần liên kết, phối hợp giữa các địa phương trong khu vực về triển khai các văn bản pháp luật, trên cơ sở đó, các UBND tỉnh, thành phố cần chủ trì cùng với sự tham mưu của các cơ quan chuyên môn hướng dẫn cấp huyện, xã thực hiện các văn bản đồng bộ, đúng pháp luật. Đồng thời, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, chính quyền các địa phương cần phát huy hơn nữa tính chủ động, linh hoạt trong việc ban hành và triển khai thực hiện các văn bản về lễ hội truyền thống của đồng bào Khmer phù hợp với tình hình của địa phương.

Hai là, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về văn hóa ở các địa phương. Trước hết, cần xác định cụ thể vai trò, chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị trong công tác quản lý nhà nước đối với lễ hội truyền thống của đồng bào Khmer. Chú trọng xây dựng hệ thống quy định, quy chế phối hợp thực thi nhiệm vụ của các cơ quan quản

lý nhà nước làm cơ sở pháp lý hỗ trợ cho việc kết hợp chức năng hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Đồng thời, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phát huy các nguồn lực xã hội trong công tác tổ chức lễ hội truyền thống.

Ưu tiên bố trí cán bộ, công chức là người dân tộc đảm nhiệm các nội dung về công tác dân tộc. Từ đó, tạo sự đồng thuận trong việc kết nối giữa Nhà nước và đồng bào Khmer, công tác quản lý nhà nước đối với các vấn đề dân tộc nói chung lễ hội truyền thống nói riêng.

Ba là, tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu các lễ hội truyền thống qua các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tuyên truyền về ý nghĩa và giá trị của lễ hội, di tích lịch sử, văn hóa của địa phương. Phát động các chiến dịch bảo tồn, kêu gọi sự tham gia của cộng đồng trong việc bảo vệ và duy trì các di sản văn hóa; tuyên truyền, định hướng dư luận nhằm đưa hoạt động lễ hội ngày càng đi vào nền nếp, góp phần gìn giữ, phát huy và quảng bá những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của lễ hội tới mọi tầng lớp nhân dân và bạn bè quốc tế. Bên cạnh đó, đưa các nội dung về giá trị văn hóa của lễ hội truyền thống vào chương trình giảng dạy ở các cấp học nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm về bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa của lễ hội truyền thống cho thế hệ trẻ.

Bốn là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động quản lý nhà nước đối với lễ hội truyền thống. Thường xuyên tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra về trách nhiệm quản lý nhà nước của các cấp chính quyền, đơn vị có liên quan trong công tác tổ chức lễ hội; kiểm tra quá trình tổ chức lễ hội nhằm phát hiện những tiêu cực (lừa đảo, trộm cắp, ép giá,...) để kịp thời có những biện pháp xử lý phù hợp, bảo đảm công tác an ninh, trật tự xã hội.

Năm là, đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ,

công chức quản lý và tổ chức lễ hội; đội ngũ cán bộ, nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của ngành Du lịch và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

4. Kết luận

Sự tác động của cuộc sống hiện đại, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập cũng như quá trình phát triển kinh tế thị trường đã làm cho một số giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer bị mai một. Chính vì vậy, công tác quản lý và tổ chức lễ hội luôn cần có sự chung tay góp sức của các bộ, ban, ngành, các địa phương và cả sự tuyên truyền định hướng dư luận của truyền thông để đưa hoạt động lễ hội ngày càng đi vào nền nếp; góp phần gìn giữ, phát huy và quảng bá những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của lễ hội tới tầng lớp nhân dân và bạn bè quốc tế□

Chú thích:

1. Tổng cục Thống kê (2023). *Niên giám thống kê năm 2022*. H. NXB Thống kê.
2. Tiên Văn Triệu, Lâm Quang Vinh (2015). *Lễ hội truyền thống của người Khmer Nam Bộ*. H. NXB Khoa học xã hội, tr. 114 - 117.
- 3, 4. Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Trà Vinh (2023). *Báo cáo số 3147/BC-SLĐTBXH ngày 15/12/2023 về đánh giá tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ công tác lao động, Người có công và xã hội năm 2023 và kế hoạch năm 2024*.

Tài liệu tham khảo:

1. Phạm Thị Phương Hạnh (2011). *Văn hóa Khmer Nam Bộ nét đẹp trong bản sắc văn hóa Việt Nam*. H. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
2. Thạch Sene (2023). *Chùa và những phong tục tập quán của người Khmer Nam Bộ*. NXB Đồng Nai.
3. Đinh Thị Minh Tuyết (2010). *Bảo tồn lễ hội truyền thống nhìn từ góc độ quản lý*. Tạp chí Tổ chức nhà nước số 11, tr. 22 - 25.
4. *Tăng cường quản lý nhà nước đối với lễ hội truyền thống của người Khmer trên địa bàn tỉnh Trà Vinh*. <https://www.quanlynhanuoc.vn>, ngày 15/10/2024.